

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THÁI THỤY  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: /HNGĐ-ST  
Ngày 16/8/2019  
V/v: *Tranh chấp Hôn nhân  
và gia đình*

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY - TỈNH THÁI BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Ngô Thế Tương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Vũ Thị Thúy và bà Phạm Hồng Thiêm.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Bùi Thị Hào – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên toà:** Bà Phạm Thị Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thái Thụy, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 70/2019/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2019 về Tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1992. (Có đơn xin xử vắng mặt)

Trú tại: thôn C, xã D, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

*Bị đơn:* Anh Nguyễn Việt M, sinh năm 1989. (Có đơn xin xử vắng mặt)

Trú tại : thôn C, xã D, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Hiện đang chấp hành hình phạt tù tại: Trại giam Nam Hà, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện xin ly hôn và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn – chị Hoàng Thị H trình bày:*

Chị và anh M tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn năm 2011 tại UBND xã D. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2013 thì anh M vi phạm pháp luật và bị tuyên án 10 năm tù giam, hiện anh M đang chấp hành hình phạt tù tại trại giam Nam Hà, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Kể từ đó anh chị sống ly thân, trong thời gian anh M đi chấp hành án do chị bận công việc và chăm sóc con nhỏ, chị không thăm gặp anh M. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị không thể chờ đợi anh M để về chung sống với nhau được nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh M.

Về con chung: Chị và anh M có 01 con chung là Nguyễn Hoàng Khánh L, sinh ngày 02/12/2012. Chị đề nghị được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại biên bản lấy lời khai anh Nguyễn Viết M trình bày:*

Anh và chị H tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn năm 2011 tại UBND xã D. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống bình thường, không phát sinh mâu thuẫn gì. Năm 2013, anh vi phạm pháp luật nên phải đi chấp hành án phạt tù tại Trại giam Nam Hà, tỉnh Hà Nam, thời hạn chấp hành án là 10 năm. Từ đó đến nay, anh chị sống ly thân, nay chị H xin ly hôn, anh đồng ý.

Về con chung: Anh và chị H có 01 con chung là Nguyễn Hoàng Khánh L, sinh ngày 02/12/2012. Do anh đang chấp hành án phạt tù nên anh đề nghị giao con cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử và nghị án đều đúng quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản Điều 51; Điều 56; Điều 81, Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình xử cho Hoàng Thị H được ly hôn anh Nguyễn Viết M. Về con chung : Giao con chung Nguyễn Hoàng Khánh L, sinh ngày 02/12/2012 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi

con; Về tài sản chung, nợ chung : Do đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết. Chị H phải chịu án phí theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự. Chị H và anh M có đơn đề nghị xét xử vắng mặt vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Viết M kết hôn với nhau hoàn toàn tự nguyện, hợp pháp. Cả hai cùng xác định nguyên nhân mâu thuẫn của hai vợ chồng là do anh M vi phạm pháp luật và phải chấp hành hình phạt 10 năm tù tại trại giam Nam Hà, kể từ khi anh M rời đi chấp hành án, chị H không thăm gặp anh M. Như vậy, có thể thấy mục đích hôn nhân của chị H và anh M không đạt được, thời gian anh M phải chấp hành án phạt tù quá dài dẫn đến việc chị H không thể chờ đợi anh M để cùng chung sống. Xét hôn nhân của anh, chị chỉ còn là hình thức vì trên thực tế vợ chồng đã sống ly thân, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Chị H xin ly hôn anh M là hoàn toàn có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn chị H.

[3]. Về con chung: Chị H và anh M có 01 con chung là Nguyễn Hoàng Khánh L, sinh ngày 02/12/2012. Anh, chị đều đề nghị giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, nên cần giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con là sự tự nguyện nên cần chấp nhận.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Chị H và anh M không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 54, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, 35, 39, 147, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết 326/2016 về Án phí, Lệ phí Tòa án.

**Về quan hệ hôn nhân:** Xử cho chị Hoàng Thị H được ly hôn anh Nguyễn Việt M.

**Về con chung:** Giao con chung Nguyễn Hoàng Khánh L, sinh ngày 02/12/2012 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con chung. Anh M có quyền đi lại thăm nom, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản. Vấn đề thay đổi người nuôi con chung, nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung được đặt ra giải quyết khi có yêu cầu.

**Về tài sản chung, nợ chung:** Không đặt ra giải quyết.

**Về án phí:** Chị Hoàng Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai số 0001749 ngày 01/4/2019 tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy sang thi hành án phí, chị H đã nộp xong án phí.

**Về quyền kháng cáo:** Chị H và anh M có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Thái Thụy.
- THADS huyện Thái Thụy.
- TAND tỉnh Thái Bình.
- UBND xã D.
- Trại giam Nam Hà
- Các đương sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Ngô Thế Tương**